

Bản án số: 61/2021/HS-ST
Ngày: 15/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Văn Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Minh và ông Dương Văn Mạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Quốc Cường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2021; Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa tại trụ sở để xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2021/QĐXXST-HS ngày 02/11/2021 đối với bị cáo:

HOÀNG VĂN T, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam.

Trình độ văn hoá: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bố: Hoàng Văn M, sinh năm 1962; Mẹ: Bùi Thị L, sinh năm 1966.

Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ 3. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam ngày 30/6/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

** Người làm chứng:*

1. Ông Vũ Tiến H - Điều tra viên.

2. Ông Nguyễn Đức H – Cán bộ Công an.

Nơi làm việc: Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

3. Phí Trọng K, sinh năm 1996; Phí Quốc H, sinh năm 1994.

Đều trú tại: Thôn T, xã B, huyện K, Hải Dương.

2. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1963 và anh Nguyễn Văn M, SN 1970.

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương.

(Bị cáo có mặt; người làm chứng Vũ Tiến H và Nguyễn Đức H có đơn đề nghị

xử vắng mặt, những người làm chứng còn lại đều vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 10 phút 21/6/2021, tại đường liên xã thuộc thôn T, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương; Tổ công tác thuộc Công an huyện Kim Thành phối hợp cùng Công an xã Đại Đức đã kiểm tra, thu giữ tại túi quần bên phải phía trước của Nguyễn Văn T 01 túi nilon bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. T khai đó là ma túy đá do Phí Trọng K chuộc chiếc điện thoại của T mà trước đó T nhờ K cầm cầm hộ, sau đó K liên hệ với T qua ứng dụng Zalo trên điện thoại di động với nội dung: Để cho K chuộc lại chiếc điện thoại đã cầm cầm hộ và trả thêm cho T một ít đồ để sử dụng. Khi T đi xe mô tô biển số 34P8-6480 đến cổng nhà thờ Đồng Cẩm gặp K và K đưa cho T gói ma túy, T cất giấu gói ma túy điều khiển xe về nhà; trên đường về thì bị phát hiện, bắt giữ. Cơ quan Công an còn quản lý của T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO bị vỡ, nứt màn hình và chiếc xe mô tô biển số 34P8-6480.

Tại bản kết luận giám định số 354/KLGD-PC09 ngày 25/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương đã kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong túi nilon được niêm phong trong phong bì ghi thu của Hoàng Văn T gửi đến giám định có khối lượng 0,210 gam, là ma túy loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định gồm 0,193 gam ma túy loại Methamphetamine; 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định. Đối tượng giám định được hoàn lại trong niêm phong số 354/KLGD-PC09.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô là tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Nguyễn Văn Thuận, do không có căn cứ chứng minh anh Thuận biết việc T mượn xe mô tô nêu trên để đi nhận ma túy nên không có căn cứ để xử lý và ngày 01/7/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành đã trả lại cho anh Thuận chiếc xe mô tô nêu trên.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ trong vụ án, Hoàng Văn T khai: Vào khoảng ngày 12/6/2021, Hoàng Văn T nhờ Phí Trọng K đem cầm cầm hộ chiếc điện thoại di động của T; K đồng ý, sau đó K đem cầm cầm chiếc điện thoại cho anh Phí Quốc Hưng ở thôn Trung Tuyển, xã Bình Dân được 400.000đ. Khi đưa cho T số tiền này thì T cho K 70.000đ. Khoảng 11 giờ ngày 21/6/2021, K nhắn tin nói chuyện qua ứng dụng Zalo trên điện thoại với T, hỏi T có chuộc lại điện thoại di động mà hôm trước đã nhờ K đem cầm cầm hộ không, nếu T không chuộc lại thì K sẽ chuộc lại chiếc điện thoại trên cho vợ K dùng và trả thêm cho T một ít ma túy đá để sử dụng, T đồng ý. Sau đó T điều khiển xe mô tô biển số 34P8-6480 đi đến cổng nhà thờ Đồng Cẩm để gặp K, khi đến nơi thì có K và anh Phí Quốc Hưng đứng ở đó; K đưa cho T 01 túi ma túy đá, T cầm túi ma túy cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc rồi điều khiển xe đi về nhà, khi đi đến khu vực thôn

Tân Tiến, xã Đại Đức thì bị kiểm tra, phát hiện và thu giữ gói ma túy. Tuy nhiên Phí Trọng K không thừa nhận nội dung này, K xác định thỏa thuận chuộc lại chiếc điện thoại của T và trả thêm cho T 200.000đ tại cổng nhà thờ xã Đồng Cẩm chứ không phải đưa cho T ma túy. Do chưa có đủ căn cứ chứng minh K có hành vi bán trái phép ma túy cho T nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành tiếp tục xác minh, nếu có căn cứ sẽ xử lý hành vi này của K sau.

Tại bản Cáo trạng số 55/CT – VKS ngày 07/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành đã truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

* Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố.

* Điều tra viên và cán bộ Công an trong vụ án có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; xác định quá trình kiểm tra Hoàng Văn T có phát hiện và thu giữ ma túy, 01 chiếc xe mô tô biển số 34P8-6480 và 01 chiếc điện thoại OPPO; tuy nhiên do sơ suất trong quá trình lập Biên bản vụ việc cũng như Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ đã không ghi chiếc điện thoại OPPO bị thu giữ của T.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành giữ nguyên Quyết định truy tố; nêu những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự

- Xử phạt: Hoàng Văn T từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 30/6/2021.

- Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

- Xử lý vật chứng:

+ Tịch thu cho tiêu hủy 0,193 gam ma túy loại Methamphetamine; 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định trong niêm phong số 354/KLGD-PC09.

+ Giao Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Kim Thành quản lý 01 điện thoại OPPO vỏ màu vàng, màn hình bị vỡ nứt thu giữ của Hoàng Văn T để tiếp tục xác minh hành vi bán trái phép chất ma túy của Phí Trọng K .

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Kim Thành; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã cơ bản thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong vụ án này, trong nội dung Bản kết luận điều tra vụ án hình sự đề nghị truy tố số 54 ngày 17/9/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Kim Thành và Cáo trạng số 55/CT – VKS ngày 07/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành đều thể hiện thu giữ của bị can Hoàng Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO ngay khi kiểm tra, phát hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Hoàng Văn T. Tuy nhiên tại Biên bản vụ việc lập hồi 12 giờ 10 phút ngày 21/06/2021 và Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ đều không thể hiện thu giữ vật chứng là chiếc điện thoại này; vi phạm các quy định tại Điều 89, 90, 105 và 198 Bộ luật tố tụng hình sự. Tòa án nhân dân huyện Kim Thành đã ra Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số 02/2021/HSST – QĐ ngày 22 tháng 10 năm 2021; ngày 29/10/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành có Công văn số 01/CV-VKS xác định: “...thực tế khi phát hiện T tàng trữ trái phép chất ma túy, lực lượng Công an đã quản lý của T chiếc điện thoại OPPO song do sơ suất, khi đó lực lượng Công an đã không ghi vào Biên bản vụ việc. Khi tiến hành xét xử, nếu xét thấy cần thiết thì Hội đồng xét xử tiến hành triệu tập Điều tra viên và cán bộ công an đến phiên tòa để làm rõ nội dung trên”. Tại phiên tòa Điều tra viên và cán bộ Công an được triệu tập đề nghị xét xử vắng mặt, khẳng định khi phát hiện, kiểm tra T thì có thu giữ ma túy, chiếc xe mô tô biển số 34P8-6480 và chiếc điện thoại OPPO; do sơ suất nên đã không ghi chiếc điện thoại này vào Biên bản vụ việc. Bị cáo T cũng khẳng định khi bị Công an phát hiện, kiểm tra thì có thu giữ của bị cáo chiếc điện thoại OPPO...Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra về việc thu giữ vật chứng có vi phạm quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, tuy nhiên nội dung vi phạm này đã được làm rõ tại phiên tòa, không ảnh hưởng đến bản chất của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

Việc Cơ quan cảnh sát điều tra chưa trưng cầu cơ quan chuyên môn trích xuất dữ liệu trong chiếc điện thoại OPPO đã thu giữ của T để có căn cứ xác định tính khách quan lời khai của bị cáo, là căn cứ định tội đối với hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện mà còn có thể là căn cứ để xác định có đồng phạm hoặc có người khác thực hiện hành vi tội phạm liên quan đến vụ án mà chưa được khởi tố vụ án, khởi tố bị can. Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành xác định: “Ngày 15/9/2021, Cơ quan cảnh

sát điều tra Công an huyện Kim Thành có Quyết định trưng cầu giám định số 75 gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, yêu cầu giám định kỹ thuật số và điện tử (khôi phục, trích dữ liệu lưu trên chiếc điện thoại OPPO gửi giám định) đối với chiếc điện thoại thu giữ của Hoàng Văn T. Do thời hạn điều tra và thời hạn tạm giam đối với bị can đã hết, chưa có kết quả trả lời của Cơ quan giám định. Kết quả trưng cầu giám định không làm ảnh hưởng đến việc xét xử hành vi phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy đối với Hoàng Văn T. Ngày 27/7/2021, Phí Trọng K thực hiện hành vi phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; ngày 30/7/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 57, quyết định khởi tố bị can số 78 đối với Phí Trọng K về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đang tiến hành điều tra theo quy định của pháp luật. Việc xem xét K có thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho T vào ngày 21/6/2021 hay không sẽ được điều tra làm rõ tại vụ án này. Tại bản Kết luận điều tra vụ án hình sự số 54 ngày 17/9/2021 và bản Cáo trạng số 55/CT-VKS đều đã nêu rõ: Đối với hành vi của Phí Trọng K, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau”. Như vậy, do Cơ quan cảnh sát điều tra xác định hành vi bán ma túy của Phí Trọng K cho Hoàng Văn T đang được xác minh, làm rõ trong vụ án Phí Trọng K bị khởi tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành đã thu thập cũng như vật chứng đã thu giữ cùng kết luận của Cơ quan giám định về số ma túy đã thu giữ của bị cáo là Methamphetamine có khối lượng 0,210 gam.

Đã có đủ căn cứ kết luận: Hồi 12 giờ ngày 21/6/2021, tại đường liên xã thuộc địa phận thôn T, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương; Hoàng Văn T đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép trong túi quần phía trước bên phải đang mặc 0,210 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành đã truy tố Hoàng Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện gây nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy nên hiểu rõ tác hại của ma túy gây ra cho bản thân, gia đình cũng như xã hội. Nhưng bị cáo vẫn tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng, tiếp tay cho một tệ nạn xã hội nguy hiểm mà nhà nước và nhân dân ta đang tích cực đấu tranh, bài trừ. Do vậy cần xét xử vụ án nghiêm minh, cách ly bị cáo khỏi xã hội một

thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và mang tính răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[6] Xử lý vật chứng:

- Số ma túy Methamphetamine thu giữ trong vụ án sau khi giám định được hoàn lại 0,193 gam; 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong trong phong bì số 354/KLGD-PC09. Đây là những vật chứng thu giữ trong vụ án, không còn giá trị sử dụng nên cho tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại OPPO vỏ màu vàng, màn hình bị vỡ nứt thu giữ của Hoàng Văn T, do chiếc điện thoại này là chứng cứ để Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành xác minh, làm rõ hành vi bán trái phép chất ma túy của Phí Trọng K cho Hoàng Văn T nên giao chiếc điện thoại này này cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành quản lý để phục vụ công tác điều tra.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- *Căn cứ vào:* Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a, c khoản 1 Điều 47; Điều 38 Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 ; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- *Tuyên bố:* Hoàng Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- *Áp dụng hình phạt chính:* Xử phạt Hoàng Văn T 15 (mười lăm) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 30/6/2021.

- *Xử lý vật chứng:*

+ Tịch thu cho tiêu hủy: 0,193 gam ma túy loại Methamphetamine; 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong trong phong bì số 354/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương.

+ Giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Kim Thành quản lý: 01 01 điện thoại OPPO vỏ màu vàng, màn hình bị vỡ nứt thu giữ của Hoàng Văn T để điều tra đối với Phí Trọng K về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”.

(Số lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Thành).

- *Án phí*: Hoàng Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- *Quyền kháng cáo*: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo; đã báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Hải Dương.
- VKSND huyện Kim Thành.
- CQCSĐT - CA huyện Kim Thành.
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương.
- Cơ quan THA hình sự - CA tỉnh Hải Dương.
- Chi cục THADS huyện Kim Thành.
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương.
- Bị cáo.

Chu Văn Nghĩa